

Số: ~~264~~/BC-UBND

TP. Bắc Giang, ngày 19 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO

**Kết quả thi hành pháp luật về kết luận thanh tra
và thực hiện kết luận thanh tra
(Thời kỳ báo cáo từ 01/01/2016 đến 31/01/2018)**

Thực hiện Công văn số 2035/UBND-NC, ngày 25/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc báo cáo thi hành pháp luật về kết luận thanh tra và thực hiện kết luận thanh tra; Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, báo cáo kết quả thi hành pháp luật về kết luận thanh tra và thực hiện kết luận thanh tra (*viết tắt là KLTT*), như sau:

1. Công tác triển khai thi hành pháp luật về KLTT và thực hiện KLTT

UBND thành phố đã triển khai Luật Thanh tra ngày 15/11/2010; Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; Thông tư số 01/2013/TT-TTCP ngày 12/3/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định về hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra; Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra; Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

UBND thành phố đã chỉ đạo Thanh tra thành phố thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật về KLTT và thực hiện KLTT với cán bộ, công chức, viên chức trong toàn thành phố; đặc biệt là lồng ghép tuyên truyền, phổ biến đến các đối tượng thanh tra, kiểm tra trong thời gian tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra với nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng có liên quan.

2. Công tác xây dựng và ban hành KLTT

2.1. Số KLTT đã ban hành trong 02 năm là 33 kết luận (năm 2016: 14 KLTT; năm 2017: 19 KLTT), trong đó:

- KLTT hành chính: 33.
- KLTT chuyên ngành: Không có.
- KLTT do thủ trưởng cơ quan QLNN ban hành: 03.
- KLTT do thủ trưởng cơ quan thanh tra Nhà nước ban hành: 30.
- KLTT của Đoàn thanh tra liên ngành: Không có.
- KLTT theo kế hoạch: 32.
- KLTT đột xuất: 01.

- KLTT lại vụ việc: Không có.

2.2. *Đánh giá việc thi hành pháp luật về xây dựng, ban hành KLTT*

Nhìn chung, trong 02 năm qua công tác xây dựng, thẩm định dự thảo, ban hành KLTT do Thanh tra thành phố tham mưu Chủ tịch UBND thành phố và do Thanh tra thành phố trực tiếp tiến hành đều được thực hiện đảm bảo đúng quy trình, trình tự thủ tục theo Điều 35, 36 Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

KLTT được ký, ban hành đã được gửi cho đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định tại Khoản 1, Điều 50 Luật Thanh tra và được công khai kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra và Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP.

KLTT được mở hồ sơ theo dõi, tập hợp các thông tin liên quan đến việc thực hiện kết luận thanh tra; các tài liệu liên quan đến việc thực hiện KLTT được quản lý, lưu trữ đầy đủ theo từng KLTT.

3. Công tác tổ chức thực hiện KLTT

3.1. *Số liệu, tỷ lệ kết quả thực hiện KLTT:*

- Kết quả thực hiện KLTT: 33/33.

+ Thực hiện đúng thời hạn: 31/33

+ Thực hiện không đúng thời hạn: 02/33.

- KLTT bị khiếu nại: Không có.

- KLTT bị thanh tra lại: Không có.

- Kết quả xử lý vi phạm

+ Về kinh tế: 2.260.301.520đ (*Thu hồi: 304.811.000đ; giảm trừ giá trị quyết toán: 316.986.459đ; xử lý khác: 1.638.504.061đ*).

+ Về hành chính: Đề nghị kiểm điểm trách nhiệm đối với 168 cá nhân.

- Kết quả thực hiện xử lý vi phạm

+ Về kinh tế: 2.233.491.520đ (*Thu hồi: 278.001.000đ; giảm trừ giá trị quyết toán: 316.986.459đ; xử lý khác: 1.638.504.061đ*). Tuy nhiên, có 02 KLTT chưa thực hiện hết nội dung theo KLTT (*xử lý thu hồi về kinh tế với số tiền là 26.810.000đ*) là do các hộ dân thuê đất công ích, chưa thực hiện nộp tiền thuê đất theo KLTT.

+ Về hành chính: Đã tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 168 cá nhân.

- Chuyển hồ sơ vụ việc sang cơ quan điều tra: Không có.

3.2. *Trách nhiệm của các chủ thể trong thực hiện KLTT*

Trong việc thực hiện KLTT, các chủ thể (Thủ trưởng cơ quan QLNN cùng cấp với cơ quan ban hành KLTT, thủ trưởng cơ quan ban hành KLTT) đều thực hiện tốt việc chỉ đạo xử lý, chấn chỉnh các sai phạm, yêu cầu khắc phục yếu kém trong quản lý, chỉ đạo thực hiện KLTT theo thẩm quyền.

Các đối tượng thanh tra và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đã nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện KLTT, chấp hành nghiêm túc các nội dung

yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về hành chính, kinh tế, khắc phục các hạn chế, sai phạm trong quản lý kinh tế, tài chính và báo cáo kết quả thực hiện KLTT đúng thời hạn.

Tuy nhiên, UBND phường, xã đã đôn đốc các hộ dân thuê đất công ích, thực hiện nộp tiền thuê đất theo KLTT, nhưng do diện tích của các hộ đã bỏ không canh tác, nuôi trồng thủy sản được, đã bỏ hoang hoặc nằm trong vùng quy hoạch thực hiện dự án, nên các hộ chưa chịu thực hiện nộp tiền thuê đất theo KLTT.

4. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện KLTT

- UBND thành phố đã giao Thanh tra thành phố giúp UBND thành phố quản lý nhà nước về công tác tham mưu chỉ đạo, tổ chức thực hiện; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện KLTT theo quy định của pháp luật. Theo Quyết định giao chỉ tiêu biên chế năm 2018 của UBND thành phố, Thanh tra thành phố có 06 cán bộ, công chức, viên chức (01 Chánh thanh tra; 02 Phó Chánh thanh tra; 03 Thanh tra viên). Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện KLTT do đồng chí Phó Chánh thanh tra phụ trách; 01 Thanh tra viên tham mưu, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và lưu trữ hồ sơ thực hiện KLTT.

- Trong 02 năm, đã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra 33 KLTT, trong đó:

+ KLTT hành chính: 33/33

+ KLTT chuyên ngành: Không có.

- Nhìn chung, các KLTT sau khi được ban hành, công bố với đối tượng thanh tra cơ bản đều được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ các nội dung; không để tình trạng KLTT bị khiếu nại hay đối tượng thanh tra không chấp hành hoặc không thực hiện KLTT.

Chủ tịch UBND thành phố trân trọng báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Thanh tra tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND TP;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Thanh tra thành phố;
- VP HĐND-UBND thành phố;

